

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY AN
TỈNH PHÚ YÊN
Bản án số: 08/2025/HS-ST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 20/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vinh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Ngọc Trung** và bà **Phạm Huỳnh Trâm**;

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Khiêm –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Tiên**- Kiểm sát viên.

Ngày 20/02/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025 và Thông báo “V/v thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự” số: 02/2025/TB-TA ngày 05/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tuy An, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Minh H(*Tên gọi khác: N*, sinh ngày 02/7/1987 tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn M, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Sửa chữa điện thoại; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Phạm Minh H1, sinh năm 1966 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1966; Em ruột: 02 người; Vợ: Trần Thị Thanh K, sinh năm 1988 (*Đã ly hôn*); Con ruột: 01 người, sinh năm 2011;

Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 25/11/2023, bị [Công an huyện T](#) vi phạm hành chính số tiền 8.000.000 đồng về hành vi gây tổn hại sức khỏe cho người khác và gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2024, đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ [Công an huyện T](#). Có mặt tại phiên tòa;

2. Họ và tên: Bùi Văn C(*Tên gọi khác: M*), sinh ngày 05/6/1996 tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Bùi Văn H2, sinh năm 1966 và bà Lê Thị T, sinh năm 1961; Anh, chị ruột: 03 người;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2024, đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ [Công an huyện T](#). Có mặt tại phiên tòa;

3. Họ và tên: **Nguyễn Chí T1**(*Tên gọi khác: Chí M1*, sinh ngày 28/9/1988, tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: thôn M, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: **N2**(*Chết*) và bà **Võ Thị N** năm 1962; Anh, em ruột: 04 người; Vợ **Phan Thị N1** H4sinh năm 1987; Con ruột: 01 người, sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2024, đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an huyện T**. Có mặt tại phiên tòa;

4. Họ và tên: **Lê Quốc Đ**(*Tên gọi khác: Không có tên gọi khác*), sinh ngày 11/8/1998, tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: thôn M, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Lê Văn Đ1sinh năm 1974 và bà **Nguyễn Thị H3** năm 1978; Vợ **Lai Thị M** N2sinh năm 1998; Con ruột: 01 người, sinh năm 2020; Em ruột: 01 người.

Tiền án: ngày 18/8/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên tuyên phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2024, đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an huyện T**. Có mặt tại phiên tòa;

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông **Nguyễn Xuân H6**, sinh năm 1995; Trú tại: thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Phú YênVắng mặt

+ Ông **Lê Thành P**, sinh năm 1992; Trú tại: Địa chỉ: thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Phú YênVắng mặt

+ Ông **Nguyễn Chí C1**, sinh năm 1994; Trú tại: thôn M, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yênmặt

+ Ông **Võ Đức T2**, sinh năm 1985,T3tại: 95 N, phường E, thành phố T, tỉnh Phú YênVắng mặt

+ Bà **Bùi Thị L**, sinh năm 1966; Trú tại: thôn M, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 11/3/2024, **N3**(*có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích*) và **Bùi Văn C2** cửa hàng điện thoại “Minh Huy” của **Phạm Minh H4** thôn M, **xã A, huyện T** game. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, cả nhóm bàn bạc thống nhất góp tiền, chuẩn bị dụng cụ và phân công người đi mua ma túy về sử dụng tại cửa hàng điện thoại “Minh Huy”. Đóng số tiền 50.000 đồng, T1góp số tiền 100.000 đồng, Cgóp số tiền 150.000 đồng; **Phạm Minh H5** bị các dụng cụ để cho cả

nhóm sử dụng ma túy. Sau đó [C3](#) mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78L1-3602(xe này *Cmượn của anh Nguyễn Chí C1* vào thành phố T, tỉnh Phú Yên mua 300.000 đồng ma túy đá của một người phụ nữ tên N3(*chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) rồi đem về cửa hàng điện thoại “[M](#)”. Tại đây, [C4](#) HT1 và Đầy nỏ thủy tinh, chai nhựa, ống hút và bật lửa do HCchuẩn bị để cùng nhau sử dụng. Cđỏ ma túy trong túi nilon vào nỏ thủy tinh và dùng bật lửa hơi nóng hút ma túy rồi chuyển cho cả nhóm luân phiên sử dụng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày có Lê Thành P và Nguyễn Xuân H6(*là bạn của [H7](#)* sử dụng điện thoại thấy cả nhóm đang sử dụng ma túy nên [Hrủ P1](#) H6cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 14 giờ ngày 12/3/2024, thông qua công tác quản lý đối tượng nghi vấn sử dụng ma túy, [Công an huyện T](#) Plàm việc, test nhanh ma túy kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine, [P2](#) nhận cùng với H6HCT1 và Đsử dụng ma túy vào ngày 11/3/2024 tại tiệm điện thoại của HTiến hành làm việc và test nhanh ma túy đối với H6HCT1 và Đkết quả đều dương tính với ma túy A và M2 và thu giữ các dụng cụ dùng sử dụng ma túy. [P3](#) thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Kết luận giám định số 107/KL-KTHS ngày 22/3/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Pkết luận: Chất bám dính trong 04 ống nhựa màu trắng là ma túy Methamphetamine; Vì lượng bám dính ít nên không xác định được khối lượng. Chất bám dính trong 04 bì nilon trong 04 bì trong suốt là ma túy Methamphetamine; Vì lượng bám dính ít nên không xác định được khối lượng. Chất bám dính trong 01 bì nilon trong suốt hờ một đầu là ma túy loại Methamphetamine; Vì lượng bám dính ít nên không xác định được khối lượng.

Kết luận giám định số 417/KL-KTHS ngày 26/9/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Pkết luận: Chất màu đen bám dính bên trong đầu hình cầu của ống trong suốt thủy tinh trong suốt là ma túy loại Methamphetamine; Vì lượng bám dính ít nên không xác định được khối lượng.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSTA ngày 18/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An đã truy tố bị cáo [Phạm Minh H8](#) Văn C Nguyễn Chí T1 và [Lê Quốc Đ1](#) tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố phát biểu luận tội, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo [Phạm Minh H8](#) Văn C Nguyễn Chí T1 Lê Quốc Đ phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.*”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58, 38 Bộ Luật hình sự đối với tất cả các bị cáo. Riêng bị cáo Đ áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự; Bị cáo T1, C áp dụng thêm khoản 2 điều 51 Bộ Luật hình sự. Xử phạt Bùi Văn C từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/3/2024; [Phạm Minh H9](#) 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày

13/3/2024; Bị cáo [Lê Quốc Đ2](#) 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/3/2024; Bị cáo [N4](#) năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/3/2024.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đang tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề xuất xử lý vật chứng và các vấn đề khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình theo đúng mô tả tại bản cáo trạng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 11/3/2024, tại tiệm điện thoại “Minh Huy” thuộc [thôn M, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên](#) [Phạm Minh H](#) [Bùi Văn C](#) [Nguyễn Chí T](#) [Lê Q](#) có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó bị cáo [Phạm Minh H](#) [10](#) người chủ động rủ rê anh [Lê Thành P](#) [Nguyễn X](#) [H](#) sử dụng trái phép ma túy. Với kết quả đã điều tra, thu thập được, nhận thấy: Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Cáo trạng truy tố của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm: Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân các bị cáo biết rõ ma túy là loại chất cấm, việc sử dụng ma túy không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của các bị cáo, còn ảnh hưởng đến gia đình, xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác nhưng các bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, cần xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo [Bùi Văn C](#) có vai trò khởi xướng, góp tiền, trực tiếp đi mua ma túy, chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy, tính chất nguy hiểm của hành vi cao nhất nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác; Bị cáo [Phạm Minh H](#) [Sử D](#) của hàng sửa chữa điện thoại làm nơi tổ chức sử dụng ma túy, chủ động rủ rê [Lê Thành P](#) [Nguyễn X](#) [H](#) sử dụng ma túy, cần áp dụng mức hình phạt thấp hơn

bị cáo [C5](#) cao hơn các bị cáo khác; Đối với [N5](#) đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tham gia góp tiền, tính chất nguy hiểm của các bị cáo bằng nhau và thấp hơn các bị cáo C, H

[4] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Riêng bị cáo [Bùi Văn CLê Quốc Đ3](#), [N6](#) thân nhân là người có công với cách mạng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Bị cáo [Lê Quốc Đ4](#) một tiền án, khi chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự; Bị cáo [H11](#) 01 tiền sự về hành vi gây tổn hại sức khỏe cho người khác và gây rối trật tự công cộng.

[5] Về vật chứng vụ án:

*** Các vật chứng các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy, bao gồm vật chứng sau:** (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKSTA ngày 18/11/2024 của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An)

- 01 chai thủy tinh trong suốt có nắp nhựa màu đen kích thước cao 8,8 cm, đường kính đáy 2,9 cm, đường kính miệng 2,9 cm; mặt trên nắp chai có hai lỗ dạng hình tròn, đường kính mỗi lỗ 0,6 cm, một lỗ có gắn ống hút nhựa màu trắng đường kính 0,6 cm, dài ra phía ngoài 3,2 cm, lỗ còn lại gắn ống thủy tinh hình móc câu dài ra phía ngoài 4,1cm, đường kính 0,6 cm đầu ống hình phễu tròn đường kính 1,2 cm bên trong có ám khói đen.

- 04 ống nhựa màu trắng, 04 bì nilon trong suốt (gồm: hai bì trong suốt kín viên bì màu đỏ, hai bì hàn kín hờ một đầu) và 01 bì nilon trong suốt hờ một đầu.

- 01 ống thủy tinh hình móc câu dài theo phương thẳng là 7,9 cm, đường kính 0,6 cm, một đầu ống hình phễu toàn đường kính 1,3 cm.

- 02 bật lửa nhựa màu trắng đã qua độ chế gồm: Một cái có kích thước (5,7x2x1,6)cm, một cái có kích thước (6,5x2x1,6)cm.

- 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy màu xanh có kích thước (9x6,5x4)cm.

- 01 bật lửa nhựa màu xanh có kích thước (7,3x2,3x1,3)cm đã mất phần đầu.

- 01 gạt tàn thuốc bằng kim loại có kích thước (7,2x7x3)cm, bên trong có nhiều đầu lọc thuốc lá.

- 01 dao tự chế dài 59 cm, lưỡi dao bằng kim loại sơn màu bạc có hai lưỡi sắc đầu nhọn có kích thước (37,5x9x0,5)cm, phần cán dao bằng kim loại màu trắng dài 21,5 cm, đường kính 2,5 cm.

*** Các vật chứng không liên quan trực tiếp đến việc phạm tội, nên hoàn trả lại cho các bị cáo, cụ thể như sau:**(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKSTA ngày 18/11/2024 của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An)

+ Hoàn trả cho bị cáo [Bùi Văn C6](#) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh, số Imei 1: 865194053613274, số Imei 2: 865194053613266, đã qua sử dụng;

+ Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Chí T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55, màu đen, số Imei 1: 866787053384017, số Imei 2: 866787053384009, có gắn sim số 0796512835, đã qua sử dụng;

+ Hoàn trả cho bị cáo [Phạm Minh H12](#) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu vàng, Imei: 355375081168624, màn hình nứt vỡ, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, seri 1: 357757103467530, seri 2: 357757105467538, đã qua sử dụng;

+ Hoàn trả cho bị cáo Lê Quốc Đạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh, số Imei 1: 867397051284232, số Imei 2: 867397051284224, có gắn sim số 0971461871, đã qua sử dụng.

[6] Về án phí: Các bị cáo [Phạm Minh H8](#) Văn C Nguyễn Chí T1 Lê Quốc Đ mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

+ Đối với [Lê Thành P Nguyễn X](#) H6 có tham gia sử dụng ma túy nhưng H6 không góp tiền, không bàn bạc thống nhất cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không đồng phạm. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện T](#) xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

+ Đối với [Phạm Minh H13](#) trữ chai thủy tinh, nỏ thủy tinh, ống hút... để dùng vào việc sử dụng ma túy, [H14](#) bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về tội “*Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy*” nên không cấu thành tội phạm.

+ Đối với bà Bùi Thị L (mẹ của [Phạm Minh H15](#) giấu 01 dao tự chế là vũ khí thô sơ tại tiệm điện thoại của H không biết, tuy nhiên bà [L1](#) bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về tội “*Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ*” nên không cấu thành tội phạm.

+ Đối với Nguyễn Chí C1 cho C mượn xe mô tô nhưng anh C1 không biết C sử dụng để đi mua ma túy về tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

+ Đối với người phụ nữ tên N3 bán ma túy cho Bùi Văn C, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện T3](#) chưa đủ thông tin để tiến hành xác minh xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Bùi Văn C;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Phạm Minh H

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 38, 58 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Lê Quốc Đ

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 38, 58 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Chí T1

[1]Tuyên bố:

Các bị cáo [Bùi Văn C](#)[Phạm M1](#) H [Lê Quốc Đ](#)[Nguyễn Chí T1](#) phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

[2]Xử phạt:

- Bị cáo [Bùi Văn C](#) 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/3/2024;

- Bị cáo [Phạm Minh H](#)16 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/3/2024;

- Bị cáo [Lê Quốc Đ](#)5 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/3/2024;

- Bị cáo [Nguyễn Chí T1](#) 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/3/2024.

[3] Về xử lý vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a,b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a,b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

*** Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau:** (Các vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKSTA ngày 18/11/2024 của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An)

- 01 chai thủy tinh trong suốt có nắp nhựa màu đen kích thước cao 8,8 cm, đường kính đáy 2,9 cm, đường kính miệng 2,9 cm; mặt trên nắp chai có hai lỗ dạng hình tròn, đường kính mỗi lỗ 0,6 cm, một lỗ có gắn ống hút nhựa màu trắng đường kính 0,6 cm, dài ra phía ngoài 3,2 cm, lỗ còn lại gắn ống thủy tinh hình móc câu dài ra phía ngoài 4,1cm, đường kính 0,6 cm đầu ống hình phễu tròn đường kính 1,2 cm bên trong có ám khói đen.

- 04 ống nhựa màu trắng, 04 bì nilon trong suốt (gồm: hai bì trong suốt kín viền bì màu đỏ, hai bì hàn kín hở một đầu) và 01 bì nilon trong suốt hở một đầu.

- 01 ống thủy tinh hình móc câu dài theo phương thẳng là 7,9 cm, đường kính 0,6 cm, một đầu ống hình phễu toàn đường kính 1,3 cm.

- 02 bát lửa nhựa màu trắng đã qua độ chế gồm: Một cái có kích thước (5,7 x 2 x 1,6)cm, một cái có kích thước (6,5 x 2 x 1,6)cm.

- 01 hộp nhựa màu trắng có nắp đậy màu xanh có kích thước (9 x 6,5 x 4)cm.

- Một bát lửa nhựa màu xanh có kích thước (7,3 x 2,3 x 1,3)cm đã mất phần đầu.

- 01 gạt tàn thuốc bằng kim loại có kích thước (7,2 x 7 x 3)cm, bên trong có nhiều đầu lọc thuốc lá.

- 01 dao tự chế dài 59 cm, lưỡi dao bằng kim loại sơn màu bạc có hai lưỡi sắc đầu nhọn có kích thước (37,5 x 9 x 0,5)cm, phần cán dao bằng kim loại màu trắng dài 21,5 cm, đường kính 2,5 cm.

***Hoàn trả lại cho các bị cáo các vật chứng, cụ thể như sau:** (Các vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKSTA ngày 18/11/2024 của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An)

+ Hoàn trả cho bị cáo [Bùi Văn C7](#) thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh, số Imei 1: 865194053613274, số Imei 2: 865194053613266, đã qua sử dụng;

+ Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Chí T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55, màu đen, số Imei 1: 866787053384017, số Imei 2: 866787053384009, có gắn sim số 0796512835, đã qua sử dụng;

+ Hoàn trả cho bị cáo [Phạm Minh H12](#) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS, màu vàng, Imei: 355375081168624, màn hình nứt vỡ, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, seri 1: 357757103467530, seri 2: 357757105467538, đã qua sử dụng;

+ Hoàn trả cho bị cáo [Lê Quốc Đ6](#) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh, số Imei 1: 867397051284232, số Imei 2: 867397051284224, có gắn sim số 0971461871, đã qua sử dụng.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo [Phạm Minh H8](#) Văn CNguyễn Chí T1Lê Quốc Đmỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên (1)
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An (1)
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên (1)
- Cơ quan CSĐT CA huyện Tuy An (1)
- Sở Tư pháp (1)
- Chi cục THADS huyện Tuy An (1)
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tuy An(1)
- Bị cáo (4);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vinh Bình

- Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy An (1)
- Lưu hồ sơ (2); Ấn Văn (1)